

**Phụ lục 3. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG GÓI THUỐC ĐIỀU TRỊ COVID-19  
TẠI NHÀ CHO TRẺ EM TRÊN 1 TUỔI**

(Kèm theo công văn số 8708 /SYT-NVY ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Sở Y tế)

**❖ Hướng dẫn điều trị trẻ em mắc COVID-19 mức độ nhẹ tại nhà**

- Nằm phòng riêng.
- Áp dụng phòng ngừa chuẩn, đeo khẩu trang với trẻ ≥ 2 tuổi
- Điều trị triệu chứng:
  - + Hạ sốt khi nhiệt độ ≥ 38.5°C: Paracetamol liều 10-15mg/kg/lần mỗi 6 giờ.
  - + Thuốc điều trị ho: Uống tiên dùng thuốc ho thảo dược.
- Uống nhiều nước.
- Đảm bảo dinh dưỡng: bú mẹ, ăn đầy đủ.
- Vệ sinh thân thể, răng miệng, mũi họng.
- Tập thể dục tại chỗ và tập thở ít nhất 15 phút/ngày (trẻ lớn).
- Theo dõi:
  - + Đo thân nhiệt tối thiểu 2 lần/ngày hoặc khi cảm thấy trẻ sốt.
  - + Đo SpO<sub>2</sub> (nếu có thiết bị) tối thiểu 2 lần/ngày hoặc khi cảm thấy trẻ mệt, thở nhanh/khó thở.
  - Khai báo y tế hàng ngày qua ứng dụng “Y tế HCM” hoặc qua phiếu tự theo dõi sức khỏe, báo nhân viên y tế khi có dấu hiệu cảnh báo.

**❖ Hướng dẫn sử dụng gói thuốc trẻ em điều trị COVID-19 tại nhà (dùng trong 07 ngày):**

Độ tuổi trẻ em	Dạng thuốc	Liều thuốc mỗi lần
< 1 tuổi	Paracetamol bột 80mg	1 gói x 4 lần/ ngày
Từ 1 đến dưới 2 tuổi	Paracetamol bột 150mg	1 gói x 4 lần/ ngày
Từ 2 đến dưới 5 tuổi	Paracetamol bột 250mg	1 gói x 4 lần/ ngày
Từ 5 đến 12 tuổi	Paracetamol viên 325mg	1 viên x 4 lần/ ngày
Trên 12 tuổi	Paracetamol viên 500mg	1 viên x 4 lần/ ngày

\* **Ghi chú:** Uống Paracetamol khi sốt trên 38.5°C, có thể lặp lại mỗi 04 giờ đến 06 giờ nếu vẫn còn sốt.

**❖ Dấu hiệu cảnh báo:**

- Triệu chứng bất thường cần báo nhân viên y tế của Trạm y tế, Trạm y tế lưu động:
  - Sốt > 38°C
  - Đau rát họng, ho
  - Tiêu chảy
  - Trẻ mệt, không chịu chơi
  - Tức ngực
  - Cảm giác khó thở
  - SpO<sub>2</sub> < 96% (nếu đo được)
  - Ăn/bú kém

1

▪ Dấu hiệu chuyển nặng cần báo cấp cứu 115 hoặc đội phản ứng nhanh tại xã, phường để được cấp cứu tại nhà hoặc đưa trẻ đến bệnh viện ngay:

- |                        |                               |
|------------------------|-------------------------------|
| - Thở nhanh theo tuổi* | - Li bì, lờ đờ, bỏ bú/ăn uống |
| - Cánh mũi pháp phồng  | - Tím tái môi đầu chi         |
| - Rút lõm lồng ngực    | - SpO2 < 95% (nếu đo được)    |

\* **Ghi chú:** Thở nhanh theo tuổi: Trẻ 1–5 tuổi:  $\geq 40$  lần/phút, 5-12 tuổi:  $\geq 30$  lần/phút,  $> 12$  tuổi:  $\geq 20$  lần/phút.

SỞ Y TẾ TP.HCM

